

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH Y

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:04/2020/DS-ST
Ngày 02-6-2020
V/v Tranh chấp hợp đồng
Mua bán tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L- TỈNH Y

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Duy Đô

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Triệu Thị Thủy Hoàn;

2- Bà Vũ Thị Hồng.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Mạnh Hùng, Thư ký Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Y.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Y tham gia phiên toà: Bà Mạc Minh Song- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Y, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 45/2019/DS-ST ngày 04 tháng 12 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXX-ST ngày 06 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Q 38 tuổi

Địa chỉ: Tổ 2 thị trấn Y T- huyện L- tỉnh Y, có mặt.

Bị đơn: Anh Hoàng Tinh M 31 tuổi

Địa chỉ: Thôn T- xã K- huyện L- tỉnh Y, đã được triệu tập hợp lệ lần hai nhưng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 04-12-2019 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là chị Bùi Thị Q trình bày: Anh Hoàng Tinh M nhiều lần đến cửa hàng mua sơn, dầu PU của chị; đến ngày 04-02-2019 hai bên chốt sổ với tổng số tiền là 17.000.000 đồng, số tiền này anh M viết giấy nhận nợ hẹn thanh toán trong tháng 4 năm 2019. Mặc dù đòi nhiều lần nhưng anh M không trả như đã thỏa thuận. Nay chị khởi kiện yêu cầu anh M phải trả số tiền còn nợ nói trên.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện L- tỉnh Y đã ra văn bản thông báo và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn là anh Hoàng Tinh M không có mặt nên Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục pháp luật quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa chị Bùi Thị Q và anh Hoàng Tinh M là tranh chấp về hợp đồng mua bán tài sản giữa các cá nhân với nhau và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện L. Mặc dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh M vắng mặt nên Tòa án xét vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện: Giữa chị Bùi Thị Q và anh Hoàng Tinh M đã xác lập hợp đồng mua bán sơn, dầu PU; đến ngày 04-02-2019 hai bên chốt nợ với số tiền là 17.000.000 đồng và thống nhất anh M sẽ thanh toán số tiền này cho chị Q vào tháng 4 năm 2019. Đến nay anh M chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả tiền cho chị Q là đúng thực tế.

Quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn vắng mặt, tuy nhiên theo kết quả xác minh tại gia đình và tại giấy ghi nợ có chữ ký của người mua do nguyên đơn cung cấp đã thể hiện số tiền hàng anh Hoàng Tinh M còn nợ chị Bùi Thị Q là 17.000.000 đồng. Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên quan điểm yêu cầu anh M phải trả số tiền trên, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Tại khoản 1 điều 440 Bộ luật Dân sự quy định: *“Bên mua có nghĩa vụ thanh toán tiền theo thời hạn, địa điểm và mức tiền được quy định trong hợp đồng”*. Trong vụ án này mặc dù chị Q đã nhiều lần yêu cầu nhưng anh M vẫn không thanh toán đầy đủ số tiền trên là vi phạm nghĩa vụ trả tiền, do đó yêu cầu khởi kiện của chị Q có căn cứ chấp nhận, cần buộc anh M có nghĩa vụ phải trả cho nguyên đơn số tiền trên.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên chị Bùi Thị Q được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp; anh Hoàng Tinh M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Y phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của các đương sự được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 357, 430, 434, 440 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Hoàng Tinh M phải trả cho anh chị Bùi Thị Q số tiền còn nợ ...

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ điều 357 và các điều 430, 434, 440 Bộ luật Dân sự; điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Hoàng Tinh M có nghĩa vụ phải trả cho chị Bùi Thị Q số tiền là 17.000.000 đồng (*Mười bảy triệu đồng chẵn*).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2/Về án phí: Căn cứ khoản 1 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Anh Hoàng Tinh M phải chịu 850.000 đồng (*Tám trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Chị Bùi Thị Q được hoàn lại 425.000 đồng (*Bốn trăm hai mươi lăm ngàn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện L- tỉnh Y theo biên lai số AA/2017/0004663 ngày 04-12-2019.

3/Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Hoàng Tinh M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

4/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu HS-TA-THS.

Phan Duy Đô